

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Trần Hồng Hoàng.

**Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp:** Ông Nguyễn Hoàng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 211/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1972, địa chỉ: **Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định**.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Không có.

- **Những người tham gia tố tụng khác:** Không có.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- Theo đơn yêu cầu, lời trình bày của người yêu cầu ông **H** trong quá trình giải quyết và tại phiên họp: Em gái của ông là **Trần Thị G**, sinh năm 1979, trú tại: **Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định**, sinh ra đã mắc bệnh **D**. Từ nhỏ, bà **G** chậm biết đi, chậm nói, lớn lên không đi học được, không thể lao động để nuôi sống bản thân và được nhà nước trợ cấp hàng tháng. **Trung tâm P** đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 878/KLGĐYC ngày 24/5/2024 kết luận bà **G** bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Nay ông **H** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **G** là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà **G** mắc bệnh nên không có chồng con, không có tài sản riêng.

- **Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về việc giải quyết việc dân sự:** Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp; việc chấp hành

pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông **H**, tuyên bố bà **G** là người mất năng lực hành vi dân sự; ông **H** phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông **H** yêu cầu tuyên bố bà **G** là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà **G** cư trú tại **thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định**. Theo điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định có thẩm quyền giải quyết.

[2] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 878/KLGĐYC ngày 24/5/2024 của **Trung tâm P** thì bà **Trần Thị G** chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72), hội chứng Down (Q90) và mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bà **G** bị bệnh tâm thần và mắc bệnh Down không thể nhận thức, làm chủ được hành vi. Ông **H** yêu cầu tuyên bố bà **G** người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu của ông **H**.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **H** phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

### QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 149, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông **Trần Văn H**. Tuyên bố bà **Trần Thị G**, sinh năm 1979, nơi cư trú: **Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định** là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Trần Văn H** phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông **H** đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006561 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nên được khấu trừ, ông **H** đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân xã Hoài Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Hồng Hoàng**